

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HUẤN LUYỆN MÔN ĐIỀU LỆNH ĐỘI NGŨ CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

NGUYỄN SỸ HIỆP*

Abstract: Movement regulation is an important content of training program of Faculty of defence education and security at Hanoi national university of education. The learners grasp quickly to the content but requirement of training towards approach learner's capacity is not matched. The article refers to measures to enhance quality of movement regulation training at Department of defense education and security to improve aware competency, practice skills and self-study for students of Faculty of defense education and security, Hanoi national university of education.

Keywords: The quality of training, the movement regulation, students of defense education-security.

Huấn luyện môn *Điều lệnh đội ngũ* (ĐLĐN) là nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục Quốc phòng - An ninh (GDQP-AN) ở các trường đại học sư phạm nói chung, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội nói riêng; là cơ sở để huấn luyện các môn quân sự khác. Sinh viên (SV) Khoa GDQP-AN ở các trường đại học sư phạm gồm 2 đối tượng: học sinh (HS) tốt nghiệp trung học phổ thông (thời gian đào tạo 4 năm) và giáo viên các trường trung học phổ thông được cử đi đào tạo văn bằng 2 GDQP-AN (thời gian đào tạo 18-24 tháng) trong đó đối tượng giáo viên, trình độ và nhận thức tương đối tốt, khả năng nắm nội dung nhanh, biết cách tiếp cận những động tác thực hành. Tuy nhiên, so với yêu cầu GD-ĐT hiện nay là huấn luyện theo hướng nâng cao năng lực thực hành, ứng dụng hoạt động thực tiễn của SV; bồi dưỡng năng lực nhận thức, tư duy, phân tích sáng tạo, năng lực nghiên cứu, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo, biết vận dụng sáng tạo trong huấn luyện thì vẫn chưa đáp ứng được. Trong khi đó, thời gian học ngắn, chưa phù hợp với nội dung môn học; việc bố trí, sắp xếp chương trình, phương pháp dạy học còn hạn chế, có nội dung chưa phù hợp với trình độ đào tạo bậc đại học. Mặt khác, trình độ nhận thức của SV không đồng đều, có sự chênh lệch về độ tuổi và chủ yếu là nữ, trong quá trình huấn luyện, những động tác khó, lặp đi lặp lại nhiều lần, điều này ảnh hưởng đến kết quả huấn luyện môn học này.

Để góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện môn ĐLĐN cho SV khoa GDQP-AN ở Trường Đại

học Sư phạm Hà Nội, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

1. Giáo dục cho SV hiểu vị trí, tầm quan trọng của huấn luyện ĐLĐN

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu nhằm làm chuyển biến về mặt nhận thức, tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, giúp SV nhận thức đúng và tự giác học tập, chấp hành nghiêm ĐLĐN. Cấp ủy, chỉ huy và cán bộ đơn vị quản lý SV phải thường xuyên làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tăng cường giáo dục, quán triệt nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của môn học đối với việc hình thành phẩm chất, tư thế, tác phong, tư duy quân sự - những yếu tố cơ bản, cần thiết, điều kiện quan trọng để có thể trở thành "sĩ quan dự bị" sau này; giáo dục để SV hiểu rõ mối quan hệ giữa môn ĐLĐN với các môn quân sự khác, với việc xây dựng và hoàn thiện nhân cách người GV GDQP-AN. Do đó, cần phổ biến, quán triệt các chỉ thị, quy định của các cấp về chấp hành ĐLĐN, xây dựng nội quy, rèn luyện kỷ luật làm cơ sở thực hiện thống nhất cho SV trong toàn đơn vị; sử dụng các hình thức, biện pháp giáo dục mềm dẻo, có sức thuyết phục cao, kiên trì từng bước, không nóng vội, thông qua sinh hoạt đơn vị, chào cờ hàng tuần, điểm danh, điểm quân số hàng ngày... của chỉ huy các cấp để nhận xét, định hướng hành động cho SV. Phát huy vai trò của các tổ chức đảng, đoàn trong đơn vị cùng tác động làm chuyển biến nhận thức của người học.

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Bên cạnh việc giáo dục, xây dựng ý thức tự giác là chủ yếu, chỉ huy các cấp kết hợp sử dụng các biện pháp bắt buộc về mặt tổ chức, kịp thời phê bình, nhắc nhở, xử lý hành chính đối với những cá nhân không tự giác chấp hành ĐLĐN. Đối với giảng viên (GV) giảng dạy môn ĐLĐN, ngay từ khi bắt đầu môn học, cần làm nổi bật vị trí, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu, khơi dậy trong SV niềm say mê hứng thú và nhu cầu học tập, rèn luyện. Trong quá trình giảng dạy, ở mỗi chủ đề, cần tiếp tục làm rõ vị trí, vai trò của từng nội dung huấn luyện trong thực tiễn hoạt động quân sự, gắn với cương vị chức trách của người học khi đang học tập và sau khi tốt nghiệp ra trường; nhận xét, đánh giá người học công bằng, khách quan, tạo bầu không khí thi đua sôi nổi, dân chủ và niềm tin tưởng của người học đối với GV.

2. Nghiên cứu điều chỉnh chương trình, nội dung huấn luyện ĐLĐN sát với mục tiêu, yêu cầu đào tạo và phù hợp với đối tượng người học

Đây là vấn đề trọng tâm, tác động trực tiếp đến việc nâng cao chất lượng huấn luyện môn ĐLĐN. Trên cơ sở chương trình, nội dung chuẩn của Bộ GD-ĐT, căn cứ vào thời gian, mục tiêu đào tạo của đối tượng, và dựa trên kết quả nghiên cứu, trao đổi thực tế với các cơ sở tiếp nhận SV ra trường để điều chỉnh chương trình cho phù hợp. Trong xây dựng chương trình, nội dung huấn luyện môn ĐLĐN cần thực hiện quan điểm trang bị kiến thức, kỹ năng có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm cho người học hoàn thành được chức trách nhiệm vụ ban đầu (giảng dạy môn ĐLĐN) và có hướng phát triển (trở thành sĩ quan dự bị), tránh ôm đồm, dàn trải; tập trung huấn luyện những kỹ thuật chủ yếu như: động tác ĐLĐN với người không có súng, động tác với người có súng và đội ngũ đơn vị cấp tiểu đội, trung đội; chú trọng huấn luyện và bồi dưỡng phương pháp huấn luyện ĐLĐN đội ngũ từng người không có súng. Về thời gian huấn luyện: Giảm thời gian lên lớp lý thuyết, tăng thời gian huấn luyện thực hành và các hoạt động sau giảng, hoạt động ngoại khóa của SV; thời gian mỗi buổi lên lớp xác định không quá 02 tiết/ngày nhằm giảm căng thẳng cho người học; khoảng cách thời gian giữa các chủ đề không quá sát sao, bảo đảm đủ để SV đầu tư nghiên cứu nắm chắc nội dung đã học trước khi tiếp nhận kiến thức mới; bố trí huấn luyện môn ĐLĐN trong học kỳ đầu của khóa học để SV có điều kiện tiếp tục tự rèn luyện nâng cao trình độ kỹ năng, kỹ xảo ở các năm học tiếp theo. Bên cạnh đó, Nhà trường cần có quy chế và tạo ra môi trường rèn luyện kỷ luật, chấp hành ĐLĐN buộc người học phải tự giác

thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi, trong suốt quá trình đào tạo tại Trường.

3. Tích cực đổi mới về hình thức tổ chức, phương pháp huấn luyện theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học

Đây là đòi hỏi khách quan của thực tiễn hoạt động GD-ĐT ở các nhà trường. Để làm tốt nội dung này, mỗi GV đều phải thấu suốt quan điểm dạy học hiện đại phù hợp với sự phát triển của thực tiễn, cần thay đổi hình thức tổ chức dạy học, từ quá trình dạy học với coi trọng việc cung cấp tri thức sang dạy cách học, cách nghiên cứu, cách giải quyết vấn đề, rèn luyện cho SV năng lực tư duy, năng lực khai thác, xử lý thông tin và các tình huống trong lĩnh vực hoạt động xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật và chấp hành ĐLĐN. Huấn luyện ĐLĐN, thông thường vẫn thực hiện qua các bước: Làm nhanh động tác; làm chậm phân tích động tác và làm tổng hợp, để SV hình dung và ghi nhớ ban đầu kỹ thuật động tác, làm cơ sở quan trọng cho quá trình luyện tập. Phương pháp này rất hiệu quả với những nội dung ngắn; nhưng có những nội dung dài, nhiều động tác kỹ thuật phức tạp, thời gian huấn luyện không nhiều thì GV phải vận dụng một cách linh hoạt, tránh sự nhàm chán, tư tưởng trông chờ, ỷ lại, ngại khó, ngại khổ của SV. GV có thể căn cứ vào nội dung, thời gian huấn luyện để chia thành nhiều lần lên lớp thực hành với từng nội dung nhỏ (nhưng không vụn vặt); xây dựng kế hoạch cho từng nội dung nhỏ để SV thảo luận, thống nhất và thực hiện hướng dẫn, duy trì luyện tập. Khi SV đã nắm được những nội dung cơ bản, cần cho SV ôn luyện trước khi học những nội dung tiếp theo. Với một bài học có nhiều vấn đề huấn luyện, có thể luân phiên hai GV để giới thiệu thực hành, hoặc sử dụng người làm mẫu để huấn luyện. Như vậy, vừa tạo điều kiện cho GV có sức khoẻ tốt, chuẩn bị tâm thế cho nội dung giảng tiếp theo, vừa để thay đổi phương pháp giảng bài, tránh nhàm chán cho SV, kích thích được lòng say mê học tập của họ. GV nghiên cứu kỹ nội dung huấn luyện, sắp xếp thứ tự giới thiệu động tác khoa học, tránh lặp lại nhằm rút ngắn thời gian lên lớp, dành nhiều thời gian cho ôn luyện. Đối với những động tác đơn giản, động tác có sự kế thừa lẫn nhau, GV không cần thiết phải thực hiện đầy đủ ba bước khi giới thiệu động tác, chỉ thực hiện bước thứ nhất hoặc bước thứ ba; với nội dung thuộc nhóm động tác tập thể, GV chuẩn bị sẵn sơ đồ để giới thiệu (thay cho dùng đội mẫu theo cách truyền thống). Kết thúc giới thiệu trên sơ đồ, GV lựa chọn một phân đội để thực hiện, trong đó GV đảm nhiệm cương vị là chỉ huy phân đội.

Thực hiện phương pháp như vậy vừa phù hợp với điều kiện Nhà trường, vừa giảm được thời gian lên lớp lý thuyết. Học đến đâu tổ chức ôn luyện nắm chắc ngay đến đó. Khi tổ chức luyện tập ở bước thứ 3 (tổ luyện tập), GV phân thành nhóm 2 SV: một người trên cương vị huấn luyện, tập giảng vừa nói vừa kết hợp làm động tác; một người bình tập. Qua đó, người học vừa rèn luyện được kĩ thuật động tác vừa hoàn thiện kĩ năng giảng bài ĐLĐN.

4. Phát huy vai trò trách nhiệm của cán bộ quản lý đơn vị, duy trì thực hiện ĐLĐN, gắn huấn luyện cơ bản với rèn luyện thường xuyên

Đây là biện pháp quan trọng, trực tiếp góp phần nâng cao bản lĩnh, kĩ năng, kĩ xảo thực hiện động tác ĐLĐN cho người học. Bởi lẽ, ĐLĐN luôn gắn với mọi hoạt động của đơn vị, do đó, huấn luyện đến đâu cán bộ lớp áp dụng ngay vào thực tiễn đến đó, thực hiện sai đâu sửa đấy. Để tiện cho công tác quản lý, duy trì ĐLĐN, Nhà trường thực hiện biên chế gọn toàn bộ SV vào ở tập trung trong kí túc xá theo một khu vực riêng. Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, trình độ và nhiều kinh nghiệm thực tiễn, thực sự là “người thầy tại chỗ” của SV. Mọi hoạt động của lớp học được duy trì bằng ĐLĐN của quân đội, thực hiện theo quy định chế độ trong ngày, tuần, tạo ra môi trường hoạt động quân sự cho SV trải nghiệm. Tuy nhiên, cán bộ quản lý không nên cứng nhắc, phải biết vận dụng linh hoạt, phù hợp với điều kiện sinh hoạt, học tập của đối tượng SV, vì như vậy mới kích thích được tính tích cực, tự giác của người học. Cùng với đó, lãnh đạo, chỉ huy các cấp thường xuyên quan tâm tổ chức có hiệu quả hoạt động ngoại khóa về ĐLĐN như: tham quan các đơn vị quản lý quân nhân; hội thi, hội thao tổ chức luyện tập ĐLĐN vào các ngày nghỉ, giờ nghỉ... Những hoạt động ngoại khóa được xây dựng thành kế hoạch cụ thể, có chỉ tiêu rõ ràng, khoa học, hợp lý, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của đơn vị và sinh hoạt của từng cá nhân. Để thực hiện các biện pháp cơ bản nêu trên, phải được sự đồng thuận của các cấp, của mọi người trong nhà trường.

Huấn luyện ĐLĐN là nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP-AN ở các trường đại học sư phạm nói chung, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội nói riêng. Để làm tốt nhiệm vụ này, cần thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp nêu trên. Trong quá trình thực hiện, cần căn cứ vào điều kiện cụ thể của nhà trường, đơn vị và đối tượng SV sao cho phù hợp đạt hiệu quả cao nhất. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Quốc phòng (2013). *Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011-2020*. NXB Quân đội nhân dân.
- [2] Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng (2013). *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong nhà trường quân đội hiện nay*. NXB Quân đội nhân dân.
- [3] Tổng cục Chính trị (2010). *Giáo dục học quân sự*. NXB Quân đội nhân dân.
- [4] Đỗ Hoàng Tiến (1999). *Giáo trình khoa học quân lý*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- [5] Đặng Quốc Bảo (2007). *Cẩm nang nâng cao năng lực quản lý nhà trường*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Thiết kế bài giảng giáo dục quốc phòng...

(Tiếp theo trang 183)

tự học. Việc bắt buộc SV phải dành thời gian cho tự học hay ôn tập theo nội dung hướng dẫn trong giáo trình, hoặc hướng dẫn của GV là hết sức quan trọng trong đổi mới phương pháp học. Nội dung tự học, hay ôn tập có thể thông qua các câu hỏi ở sau mỗi bài học trong giáo trình, hoặc GV kết cấu câu hỏi mang tính tổng hợp hơn, mỗi bài một câu hỏi, bắt buộc SV phải thực hiện.

Việc thiết kế bài giảng theo hướng tích cực hoá hoạt động dạy học trên cơ sở lấy người học làm trung tâm, qua đó nắm bắt được khả năng nhận thức của SV, từng bước điều chỉnh hoạt động dạy của GV là phát huy tính chủ động, sáng tạo của cả người dạy và người học để từng bước chuyển hóa quá trình đào tạo của nhà trường thành quá trình tự đào tạo là thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn GDQP-AN ở Trung tâm GDQP-AN Thanh Hóa hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Chính trị. *Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/5/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Giáo dục quốc phòng, an ninh trong tình hình mới*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Giáo trình Giáo dục quốc phòng (Dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), tập 1*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Cục Nhà trường (1997). *Giáo trình lịch sử quân sự*. NXB Quân đội nhân dân.
- [4] Tổng cục Chính trị (2007). *Đổi mới giáo dục quốc phòng trong hệ thống giáo dục quốc gia*. NXB Quân đội nhân dân.
- [5] Đặng Vũ Hoạt - Hà Thị Đức (2003). *Lí luận dạy học đại học*. NXB Đại học Sư phạm.